TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày 12/7/2019
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khôi

Bà Nguyễn Thị Châm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lương Tài – tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 65/2019/TLST - HNGĐ ngày 17/4/2019 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 14/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1966. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Anh Trần Huy H, sinh năm 1964. (Có mặt tại phiên tòa).

Đều cư trú: Thôn H - xã M - huyện L - tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Ngô Thị Ng trình bày: Chị kết hôn với anh Trần Huy H vào năm 1986, trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu, nhưng không được đăng ký kết hôn, mà chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống với nhau ngay, tình cảm ban đầu vợ chồng sống với nhau hòa thuận,

hạnh phúc cho đến đầu năm 2012 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H liên tục uống rượu say về nhà chửi mắng và đánh đuổi mẹ con chị. Sự việc diễn ra nhiều lần, do không chịu được nên chị đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2012 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng về đoàn tụ chung sống cùng nhau được nữa nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Huy H.

Về con chung: Chị Ngô Thị Ng xác định vợ chồng có 03 con chung, Trần Thị Hiền sinh ngày 14/8/1987; Trần Thị Hòa sinh ngày 14/8/1996; Trần Huy Tiến sinh ngày 06/12/1997 hiện cả 3 cháu đều khỏe mạnh bình thường và đã có công ăn việc làm ổn định nên chị Ng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công Sức và đất nông nghiệp: Chị Ngô Thị Ng không đề nghị Toà án xem xét giải quyết.

Đối với anh Trần Huy H trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập anh H đến để lấy lời khai, nhưng anh H không đến và ngày 24/4/2019 Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của anh H tại gia đình thì anh H có trình bày là vợ chồng kết hôn từ năm 1986, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu tự nguyện, nhưng không được đăng ký kết hôn, mà chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống với nhau ngay, trong cuộc sống vợ chồng hàng ngày do có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên anh chị đã s ống ly thân từ năm 2012 đến nay. Nay chị Ng làm đơn xin ly hôn, do anh và chị Ng kết hôn với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn nên anh cho rằng anh và chị Ng không có liên quan gì. Nay chị Ng xin ly hôn anh thì chị Ng muốn làm thế nào thì làm anh không quan tâm.

Về con chung: Anh Trần Huy H xác định vợ chồng có 03 con chung, Trần Thị Hiền sinh ngày 14/8/1987; Trần Thị Hòa sinh ngày 14/8/1996; Trần Huy Tiến sinh ngày 06/12/1997 hiện cả 3 cháu đều khỏe mạnh bình thường và có công ăn việc làm ổn định nên anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công sức, đất nông nghiệp: Anh Trần Huy H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi trình bày xong thì anh H đã nghe thư ký Tòa án đọc lại biên bản lấy lời khai của anh dưới sự chứng kiến của cán bộ Công an xã nhưng anh H không ký vào biên bản lấy lời khai.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng, Toà án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng, cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên toà đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 70,71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật theo quy định tại các Điều 70, 71,của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng điểm a Khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành luật Hôn nhân và gia đình; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a Khoản 2 Thông tư liên tịch số: 01/2001/TTLT – TANDTC – VKSNDTC – BTP, ngày 03/01/2001 hướng dẫn thi hành Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Ngô Thị Ng được ly hôn anh Trần Huy H.

Về án phí: Buộc chị Ngô Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Toà án và về đường lối giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Ngô Thị Ng có đơn xin ly hôn anh Trần Huy H đều có hộ khẩu thường trú tại xã Minh Tân, huyện Lương Tài, tại phiên tòa hôm nay chị Ng vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H, về con chung, tài sản, công nợ, công sức và đất nông nghiệp chị không đề nghị Tòa án giải quyết về phía anh H anh không nhất trí ly hôn theo đơn đề nghị của chị Ng vì anh cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì, về con chung, tài sản, công nợ, công sức và đất nông nghiệp anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND

huyện Lương Tài theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Ngô Thị Ng và anh Trần Huy H kết hôn với nhau vào năm 1986.Trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến thời điểm chị Ng làm đơn xin ly hôn thì chị Ng và anh H cũng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật, nhưng do chị Ng và anh H kết hôn với nhau vào năm 1986 nên căn cứ vào điểm a, Khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H là hôn nhân thực tế.

Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh H thường hay rượu chè về nhà đánh đuổi chị Ng, chị Ng cùng gia đình đã khuyên bảo nhưng anh H không nghe, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ lẫn nhau, do không chịu đựng được nên chị Ng đã bỏ đi làm ăn ở nơi khác, mâu thuẫn này địa phương cũng đã xác định chị Ng và anh H đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn cãi cọ lẫn nhau và vợ chồng sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Do vậy xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng và anh H đã xảy ra trầm trọng, khả năng về đoàn tụ chung sống với nhau là không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử cho chị Ngô Thị Ng được ly hôn với anh Trần Huy H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] **Về con chung**: Xác định chị Ngô Thị Ng và anh Trần Huy H có 03 con chung là Trần Thị Hiền sinh ngày 14/8/1987; Trần Thị Hòa sinh ngày 14/8/1996 và Trần Huy Tiến sinh ngày 06/12/1997. Hiện 03 cháu đã trưởng thành. Khi ly hôn do 03 cháu đã trưởng thành và đã có công ăn việc làm ổn định, mặt khác chị Ng và anh H không đề nghị xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết.

[2.3] **Về tài sản, công nợ, công sức và đất nông nghiệp**: Chị Ngô Thị Ng và anh Trần Huy H đều không đề nghị Toà án giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Ngô Thị Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a Khoản 3 Nghị quyết số: 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành luật Hôn nhân và gia đình; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 235, Điều 264; Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a Khoản 2 Thông tư liên tịch số: 01/2001/TTLT – TANDTC – VKSNDTC – BTP, ngày 03/01/2001 hướng dẫn thi hành Nghị quyết số: 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Ngô Thị Ng được ly hôn anh Trần Huy H.

2.Về án phí: Chị Ngô Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001277 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

Án xử công khai sơ thẩm các bên đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục THADS huyện Lương tài
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam